

đặc biệt là 10 năm gần đây trong tất cả các thành phần dân tộc trên mọi miền đất nước.

Cùng với các hoạt động khác, «Những ngày văn hóa các dân tộc Việt Nam» góp phần vào không khí phấn khởi chào mừng Đại hội toàn quốc lần thứ VI của Đảng.

Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng yêu cầu:

— Bộ Văn hóa cùng Ủy ban Dân tộc của Chính phủ và Ủy ban Khoa học xã hội Việt Nam lập thành Ban Tổ chức và phối hợp với các ngành có liên quan đề chỉ đạo, tổ chức «Những ngày văn hóa các dân tộc Việt Nam», hướng dẫn nội dung và cách thể hiện để đạt được yêu cầu đã nêu trên một cách thiết thực, với tinh thần triệt để tiết kiệm.

Các ngành có liên quan như Tông Công đoàn Việt Nam, Bộ Giáo dục, Bộ Y tế, Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội phụ nữ Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Phát thanh và truyền hình, Hội Nhà báo Việt Nam, Bộ Tài chính có nhiệm vụ tham gia góp phần vào các hoạt động của «Những ngày văn hóa các dân tộc Việt Nam».

— Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc biệt là những địa phương có các thành phần dân tộc, trực tiếp chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của địa phương cung cấp những tài liệu, những hiện vật cần thiết cho Ban tổ chức, và tham gia thể hiện tốt phần của mình vào «Những ngày văn hóa các dân tộc Việt Nam».

— Bộ trưởng Bộ Văn hóa có trách nhiệm báo cáo dự án chương trình và nội dung hoạt động cho Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng trong thời hạn một tháng.

K. T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó Chủ tịch

TỔ HỮU

QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 126-CT ngày 15-5-1986 về việc bổ sung một số chế độ đối với người đi làm nghĩa vụ dân công phục vụ chiến đấu ở các xã, huyện biên giới thuộc 6 tỉnh biên giới Việt-Trung.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Để bảo đảm nhu cầu thiết yếu về đời sống và tạo điều kiện cho người đi làm nghĩa vụ dân công phục vụ chiến đấu ở các xã, huyện biên giới thuộc 6 tỉnh biên giới Việt-Trung hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Người đi làm nghĩa vụ dân công ở các xã, huyện biên giới thuộc 6 tỉnh biên giới Việt-Trung trực tiếp

phục vụ bộ đội chiến đấu như tải thương, tải đạn, tiếp tế, mở đường chiến dịch... được hưởng chế độ thù lao hàng ngày với giá trị bằng giá 1,5 kilôgam gạo theo giá chỉ đạo bán lẻ ở từng địa phương; được điều trị khi ốm, đau, bị thương, tai nạn lao động theo quy định hiện hành.

Cán bộ, công nhân, nhân viên Nhà nước được huy động đi phục vụ chiến đấu ở những địa bàn nói trên được hưởng nguyên lương và các khoản phụ cấp khác như khi công tác và được hưởng thêm phụ cấp hàng tháng như quy định ở điểm 6, điều 5 Nghị định số 235-HĐBT ngày 18-9-1985 của Hội đồng Bộ trưởng.

Điều 2. — Người đi làm nghĩa vụ dân công và những cán bộ, công nhân, nhân viên Nhà nước trong khi làm nhiệm vụ phục vụ bộ đội chiến đấu ở các xã, huyện biên giới thuộc 6 tỉnh biên giới Việt-Trung, nếu bị thương hoặc ốm đau, tai nạn dẫn đến thương tật hoặc bị chết thi thi hành như điều 1 ở Quyết định số 301-CP ngày 20-9-1980 của Hội đồng Chính phủ và được hưởng các chế độ theo Nghị định số 236-HĐBT ngày 18-9-1985 của Hội đồng Bộ trưởng.

Điều 3. — Các tỉnh biên giới Việt-Trung phải dành một số hàng hóa cần thiết để bán cho dân công phục vụ chiến đấu theo giá bảo đảm kinh doanh thương nghiệp.

Điều 4. — Hàng năm căn cứ vào nhu cầu của Bộ Quốc phòng, Ủy ban Nhân dân các tỉnh lập kế hoạch huy động dân công phục vụ bộ đội chiến đấu và bố trí các khoản chi phí cho dân công trong kế hoạch ngân sách của tỉnh, nếu ngân sách

của tỉnh không cân đối được thì đề nghị Bộ Tài chính xem xét và trợ cấp.

Điều 5. — Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 1 tháng 6 năm 1986, những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Bộ trưởng Bộ Lao động chủ trì bàn với Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính và các Bộ có liên quan khác hướng dẫn cụ thể việc thi hành Quyết định này.

Điều 6. — Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm các Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh biên giới Việt-Trung chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng
Phó Chủ tịch
TỔ HỮU

CÁC BỘ

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
QUYẾT ĐỊNH của Ngân hàng Nhà nước số 67-NH/QĐ ngày 19-5-1986 ban hành Thẻ lệ tín dụng đổi với cá nhân và tư nhân sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG
NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 35-CP ngày 9-2-1981 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm